



lú zi
驴子

noun · donkey

Example Sentences

Lú zi tuó zhe huò wù zǒu guò shān lù.
驴子驮着货物走过山路。

The donkey carried goods across the mountain path.

Zhè tóu lú zi hěn tīng huà.
这头驴子很听话。

This donkey is very obedient.

Trace each character, then write the word on your own.

驴	驴	驴	驴	驴	驴	驴	驴	驴	驴
子	子	子	子	子	子				